

Yên Thành, ngày 24 tháng 7 năm 2019

Số 215/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân & Gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 316/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Ngô Thị H, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

2. Anh Lê Gia C, sinh năm 1992

Nơi cư trú: xóm B, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L ngày 15 tháng 5 năm 2018, sau một thời gian chung sống xảy ra mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống chung có nhiều bất đồng đến vợ chồng không còn tình cảm. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C được ghi trong biên bản hoà giải thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm hoà giải-đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù

hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C thuận tình ly hôn

2. Về con chung:

Chị H, anh C có 01 con chung là cháu Lê Việt A, sinh ngày 09/11/2018

Chị H, anh C thoả thuận giao con chung cháu Lê Việt A cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Gia C cho đến khi chị H có yêu cầu.

Xét thoả thuận của chị H, anh C là tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận việc giao con chung là cháu Lê Việt A cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Gia C cho đến khi chị H có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung:

Chị H và anh C không yêu cầu toà án giải quyết.

4. Về lệ phí:

Chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C thoả thuận chị H chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án chấp nhận sự thoả thuận của chị H, anh C.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thuận tình ly hôn, thoả thuận, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung là cháu Lê Việt A cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Gia C cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh Lê Gia C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Ngô Thị H và anh Lê Gia C không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Ngô Thị H phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007466 ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Ngô Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Viện Kiểm Sát H. Yên Thành.
- Các đương sự.
- Chi cục THA Dân sự.
- Lưu HS

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ